TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** TỈNH Đ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2023/QĐST-KDTM	*B, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 48/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH S**
Địa chỉ: khu công nghiệp Phố Nối A, xã T, huyện V, tỉnh H.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Tatsuki K – Tổng giám đốc
Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Bửu P – Nhân viên
Địa chỉ: 207/35 T, phường A, quận B thành phố C
Văn bản uỷ quyền ngày 06/3/2023.
- *Bị đơn:* **Công ty cổ phần xây dựng T**
Địa chỉ: Số 317/25/7 tổ 22, khu phố 2 phường T, Biên Hoà, Đ.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị T – Giám đốc

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần xây dựng T đồng ý thanh toán cho Công ty TNHH S số tiền gốc 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Đợt 1: Ngày 30/6/2023 thanh toán số tiền gốc 50.000.000 đồng.

Đợt 2: Ngày 30/7/2023 thanh toán số tiền gốc 50.000.000 đồng.

Đợt 3: Ngày 30/8/2023 thanh toán số tiền gốc 50.000.000 đồng.

Nếu Công ty cổ phần xây dựng T thực hiện đúng như cam kết thì Công ty TNHH S đồng ý miễn toàn bộ số tiền lãi đến nay là 10.366.457 đồng cho Công ty cổ phần xây dựng T.

Nếu Công ty cổ phần xây dựng T vi phạm nghĩa vụ thanh toán đợt 1 thì Công ty TNHH S có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền gốc trên.

- Về án phí: Công ty cổ phần xây dựng T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.875.000 đồng. Công ty TNHH S phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.875.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 3.991.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0007127 ngày 04/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho Công ty TNHH S số tiền còn lại là 2.116.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm